

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07-10-2019
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Dương.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64a/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 48/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1978; cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Anh Châu Minh H, sinh năm 1984; cư trú tại ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Hiện ở tại số 266, ấp G, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị H và quá trình tố tụng tại Tòa án chị H

trình bày: Chị và anh Châu Minh H tự nguyện kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng ý kiến, không tin tưởng nhau dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc nên vợ chồng tự sống riêng từ năm 2017 đến nay, xét thấy không thể tiếp tục sống chung được nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung của chị và anh H có một người tên Châu Thanh Ph, sinh năm 2013 đang ở cùng anh H, sau khi ly hôn chị H thống nhất giao con cho anh H nuôi. Không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chị không yêu Tòa án giải quyết.

Tại đơn vắng mặt của anh Châu Minh H xác định: Anh và chị Lê Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 26/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Do cuộc sống có xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được nên anh chấp nhận và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển giải quyết cho anh và chị Lê Thị H ly hôn với nhau.

Về phần con chung của anh và chị H có một người tên Châu Thanh Ph, sinh ngày 17/10/2013 đang ở cùng anh, sau khi ly hôn anh yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Châu Minh H, giao con cho anh H nuôi, không cấp dưỡng, tài sản không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Lê Thị H được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Châu Minh H có đơn vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt anh H.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Châu Minh H được xác lập vào năm 2011, đến ngày 26/5/2014 thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được công nhận là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết. Quá trình chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng và không tin tưởng lẫn nhau dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc. Hiện tại, anh chị mỗi người một nơi không ai lo lắng, chăm sóc hay giúp đỡ cho nhau trong những lúc khó khăn, thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, hơn nữa chị H và anh H đều thống nhất ly hôn với nhau. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H được ly hôn với anh Châu Minh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Chị H và anh H có một người con chung hiện đang ở cùng anh H vẫn đang phát triển và được đi học bình thường, phía chị H thống nhất giao con cho anh H nuôi theo yêu cầu của anh H. Như vậy, các đương sự đã thỏa thuận trong việc nuôi con và sự thỏa thuận của đương sự không trái pháp luật, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con cho anh H nuôi là phù hợp. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không đặt ra.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị H212 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, phần tạm ứng án phí của chị H212 đã nộp được khấu trừ.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt anh Châu Minh H.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Châu Minh H .

Về nuôi con chung: Anh H được nuôi con tên Châu Thanh Ph, sinh năm 2013 đang ở cùng anh. Không đặt ra việc cấp dưỡng.

Chị H2 có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh H.

Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng, chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005681 ngày 18/4/2019 được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải

